

Bản án số: 54/2024/HS-PT

Ngày: 16/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy

Các Thẩm phán: Bà Quách Thị Phương Thúy; Bà Vũ Thị Yên.

-Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Mai - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2024/TLPT-HS ngày 12/4/2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn Phở, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm 20/2024/HS-ST ngày 29/02/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1992; nơi sinh và cư trú: Thôn S, xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (tên gọi khác Nguyễn Văn H1) và bà Phạm Thị N; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 06 ngày 26/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà trong thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 02/10/2020. Hiện bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Ông Trần Văn G, sinh năm 1943, địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Anh Trần Văn K, sinh năm 1978, địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp của bị hại ông Trần Văn G: Bà Nguyễn Thị C- Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 16/9/2023, Nguyễn Văn P đến nhà anh Nguyễn Văn S ở xóm 5, thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương chơi uống bia, tại đây còn có Trần Đức P1 người cùng thôn. Ngồi được khoảng 30 phút thì P1 về trước, khi đến cổng nhà anh S đối diện nhà ông Trần Văn G, thấy nhà ông G mới xây dựng bờ tường bao lán chiếm ra đường bê tông xóm nên P1 bức tức dùng tay đẩy đổ một phần bức tường gạch. Ông G thấy vậy cùng các con là anh Trần Văn K, Trần Văn K1, Trần Thị T, Trần Thị K2 và cháu Trần Thanh T1 đi ra rồi lờ qua tiếng lại với P1. Khi đó bà Nguyễn Thị N là mẹ P1 thấy vậy cũng đi ra ngõ và hai bên xảy ra to tiếng, cãi nhau. Thấy vậy P1 từ nhà anh S đi ra dùng tay, chân đẩy, đập đổ bức tường gạch. Hai bên tiếp tục lờ qua tiếng lại với nhau thì P đi ra bờ tường nhà chị T, dùng tay phải nhặt viên gạch chỉ màu đỏ, rấn, chắc kích thước 12,5x9,2x6cm ném về phía ông G và anh K đang đứng, làm viên gạch trúng vào đầu anh K tạo vết thương phần mềm vùng trán thái dương phải. Viên gạch tiếp tục văng trúng vào vùng mặt ông G tạo vết thương phần mềm vùng mặt ở gò má xuống rãnh mũi má bên phải. Sau đó mọi người can ngăn thì P bỏ đi về nhà anh S. Ông G cùng anh K được người nhà đưa đi cấp cứu, điều trị tại Trung tâm y tế huyện H từ ngày 16/9/2023 đến ngày 22/9/2023 thì ra viện. Đến ngày 03/11/2023 ông G, anh K có đơn yêu cầu khởi tố đối với P.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 335 ngày 12/10/2023 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Hải Dương xác định thương tích của ông G như sau: Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ở gò má xuống rãnh mũi má bên phải kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 03%. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 336 ngày 12/10/2023 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Hải Dương xác định thương tích của anh K như sau: Sẹo vết thương phần mềm vùng trán thái dương kích thước nhỏ, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 03%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 29/02/2024, Tòa án nhân huyện Thanh Hà đã quyết định: Áp dụng vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm b, h, s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 2 Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự. Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Cố ý gây thương tích". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 7 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngày 11/3/2024, bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 08/04/2024, bị hại ông Trần Văn G và anh Trần Văn K có đơn rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại vắng mặt đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 29/02/2024 của Tòa án nhân huyện Thanh Hà, đình chỉ giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo kháng cáo trong thời gian luật định nên kháng cáo hợp lệ. Tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 16/9/2023, tại đường bê tông xóm 5, thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương, do mâu thuẫn nên Nguyễn Văn P đã dùng gạch ném gây thương tích cho anh Trần Văn K, ông Trần Văn G. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh K là 03% và ông G là 03%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Ngày 08/4/2024 bị hại ông Trần Văn G, anh Trần Văn K có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo.

Xét thấy, vụ án này được khởi tố theo yêu cầu của bị hại ông Trần Văn G và anh Trần Văn K. Sau khi xét xử sơ thẩm, ông G và anh K đã tự nguyện rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo. Việc rút đơn của bị hại là tự nguyện, không bị ép buộc nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1, 2 Điều 155; Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự và hướng dẫn tại Công văn số 254/TANDTC-PC ngày 26/11/2018

của Tòa án nhân dân Tối Cao, hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với hành vi “Cố ý gây thương tích” của Nguyễn Văn P.

[3] Về án phí: Do cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm đình chỉ vụ án nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vụ án được khởi tố theo yêu cầu bị hại, bị hại rút yêu cầu khởi tố, cấp phúc thẩm hủy Bản án sơ thẩm đình chỉ vụ án nên bị hại phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Do ông G là người cao tuổi nên được miễn án phí, anh K phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359, khoản 3 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm b khoản 1, điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 29/02/2024 của Tòa án nhân huyện Thanh Hà.

Đình chỉ vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn P về hành vi Cố ý gây thương tích.

2. Về án phí sơ thẩm: Anh Trần Văn K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí cho ông Trần Văn G

Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 16/5/2024.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Vụ GDKT1-TANDTC;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đoàn Thị Thu Thúy